

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-PT

Ngày: 14 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Lâm Bách.

Bà Trần Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P– T, tỉnh Ninh Thuận.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Thị Thu L (Tên gọi khác: T1), sinh năm 1992 tại Ninh Thuận. Nơi thường trú: Khu phố E, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan K và bà Đỗ Thị T2; Có 01 người con. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/12/2023, bị Công an phường B, thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thị Thu T (Tên gọi khác: T3), sinh năm 1983 tại Ninh Thuận. Nơi thường trú: Khu phố D, phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn S và bà Đỗ Thị O. Có chồng là ông Nguyễn Khánh T4 và 04 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Tường V, Phạm Thanh S1 không kháng cáo; không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2023, để có tiền tiêu xài Phan Thị Thu L bán số lô đề cho các con bạc theo các hình thức mua số lô đề là “bao lô” và “đầu đuôi” rồi chuyển lại cho người tên D (*Chưa xác định được nhân thân lai lịch*) để hưởng tiền chênh lệch. Quá trình điều tra xác định được L đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề với 06 con bạc gồm: Võ Thị Thu T; Nguyễn Tường V; Phạm Thanh S1; Đỗ Thị N; Đỗ Thị T2; Võ Thị P.

* Hình thức đánh bạc cụ thể như sau:

- Hình thức mua số lô đề “bao lô”:

+ Đánh bao lô 2 chân, nghĩa là con bạc chọn một số có 2 chữ số rồi đặt cược theo số điểm mình muốn đánh, một điểm bằng 18.000 đồng ở đài miền Trung và miền Nam; một điểm bằng 27.000 đồng ở đài miền Bắc. Sau khi có kết quả xổ số, nếu số đã chọn trùng với 2 chữ số cuối bất kỳ của các giải trên bảng kết quả xổ số thì người chơi thắng, tỉ lệ thắng thua là một điểm ăn 70.000 đồng ở đài miền Trung và miền Nam; một điểm ăn 80.000 đồng ở đài miền Bắc

+ Đánh bao lô 3 chân, nghĩa là con bạc chọn một số có 3 chữ số rồi đặt cược theo số điểm mình muốn đánh. Sau khi có kết quả xổ số, nếu số đã chọn trùng với 3 chữ số cuối bất kỳ của các giải trên bảng kết quả xổ số (trừ giải 8 ở đài miền Nam, miền Trung và giải 7 ở đài Miền Bắc) thì người chơi thắng, tỉ lệ thắng thua là một điểm ăn 500.000 đồng ở đài miền Trung và miền Nam; một điểm ăn 600.000 đồng ở đài miền Bắc.

+ Đánh bao lô 02 số đá hoặc bao lô 03 số đá, nghĩa là con bạc chọn 02 số hoặc 03 số rồi đặt cược theo số điểm mình muốn đánh. Sau khi có kết quả xổ số, nếu cả hai cặp số đã chọn trùng với 2 chữ số cuối bất kỳ thì người chơi thắng (đối với bao lô 02 số đá), nếu tất cả ba con số đã chọn đều có trong các kết quả xổ số kiến thiết của đài xổ số mà người đó đã đặt cược thì người chơi thắng (đối với bao lô 03 số đá). Tỷ lệ thắng thua đối với số đá 02 số là 01 điểm cược x 500.000 đồng ở đài miền Trung và miền Nam hoặc 01 điểm cược x 600.000 đồng ở đài miền Bắc. Tỷ lệ thắng thua đối với số đá 03 số là 01 điểm cược x 1.500.000 đồng đối với các đài xổ số ở miền Trung và miền Nam hoặc 01 điểm cược x 1.800.000 đồng đối với đài xổ số miền Bắc

- Hình thức mua số lô đề “đầu đuôi”:

+ Đánh 2 chân đầu đuôi, nghĩa là con bạc chọn một số có 2 chữ số ở giải cuối cùng (giải chỉ có hai chữ số) là 2 chân đầu, 2 chữ số cuối ở giải đặc biệt là 2 chân đuôi. Sau khi có kết quả xổ số, nếu giải cuối cùng (giải chỉ có hai chữ số) hoặc 2 chữ số cuối của giải đặc biệt trùng với số đã chọn thì người chơi thắng, tỷ lệ thắng là

1.000 đồng x 70 đối với đài miền Trung và miền Nam hoặc 1.000 đồng x 80 đối với đài miền Bắc.

+ Đánh 3 chân đầu đuôi, nghĩa là người chơi chọn một số có 3 chữ số ở giải cuối cùng (giải chỉ có ba chữ số) là 3 chân đầu, 3 chữ số cuối ở giải đặc biệt là 3 chân đuôi. Sau khi có kết quả xổ số, nếu giải cuối cùng (giải chỉ có ba chữ số) hoặc 3 chữ số cuối của giải đặc biệt trùng với số đã chọn thì người chơi thắng, tỷ lệ thắng là 1.000 đồng x 500 đối với đài miền Trung và miền Nam hoặc 1.000 đồng x 600 đối với đài miền Bắc.

Cơ quan điều tra đã triệu tập những người có liên quan đến làm việc, tiến hành thu thập dữ liệu từ điện thoại và xác định hành vi của các bị cáo, cụ thể như sau:

1. Đối với Phan Thị Thu L:

Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024, L có 148 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 208.558.000 đồng. Trong đó, có 13 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 81.877.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. Tuy nhiên, L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được xem chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên số tiền đánh bạc của Phan Thị Thu L là 208.558.000 đồng. L thu lợi bất chính số tiền 31.192.000 đồng.

2. Đối với Võ Thị Thu T:

Từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024, T thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số miền Bắc, trung, nam với bị cáo L.

Quá trình điều tra xác định có 73 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 148.423.000 đồng. Trong đó, có 02 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 11.732.000 đồng. Như vậy, xác định số tiền đánh bạc của Võ Thị Thu T là 11.732.000 đồng. T thua nên không thu lợi.

3. Đối với Nguyễn Tường V:

Từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024, V thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số miền Bắc, trung, nam với bị cáo L.

Quá trình điều tra xác định có 35 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 38.806.000 đồng. Trong đó, có 01 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với số tiền là 6.130.000 đồng. Như vậy, xác định số tiền đánh bạc của Nguyễn Tường V là 6.130.000 đồng. V thua nên không thu lợi.

4. Đối với Phạm Thanh S1:

Từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024, S1 thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số miền Bắc, trung, nam với bị cáo L.

Quá trình điều tra xác định có 16 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 19.303.000 đồng. Trong đó, có 01 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với số tiền là 5.614.000 đồng. Như vậy, xác định số tiền đánh bạc của Phạm Thanh S1 là 5.614.000 đồng. S1 thu lợi bất chính số tiền 1.763.000 đồng.

* Tại Kết luận giám định số: 138/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, xác định:

- Trong 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 trích xuất được: 245 số liên hệ trong danh bạ điện thoại, 212 lịch sử cuộc gọi, 130 tin nhắn điện thoại, 24 tập tin hình ảnh; 75 tin nhắn trong ứng dụng Facebook; 131 số liên hệ trong danh bạ, 9806 tin nhắn và 849 lịch sử cuộc gọi trong ứng dụng zalo. Không đủ căn cứ xác định các dữ liệu này có liên quan đến hoạt động đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề hay không.

- Không trích xuất được dữ liệu trong 01 điện thoại di động hiệu N4.

- Trong 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 trích xuất được: 101 số liên hệ trong danh bạ điện thoại, 1634 lịch sử cuộc gọi, 16 tin nhắn điện thoại, 76 tập tin hình ảnh; 110 tin nhắn trong ứng dụng Facebook; 24 tin nhắn và 04 lịch sử cuộc gọi trong ứng dụng zalo. Không đủ căn cứ xác định các dữ liệu này có liên quan đến hoạt động đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề hay không.

(Toàn bộ dữ liệu được nén trong tập tin “Dữ liệu kèm theo Kết luận giám định 138.rar”). H lại đối tượng sau giám định gồm: Toàn bộ mẫu vật đã gửi giám định”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Thu L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Thu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tường V, Phạm Thanh S1; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/10/2024, bị cáo Phan Thị Thu L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, kèm theo đơn kháng cáo là đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn; Giấy khai sinh của cháu Phan Trần Trúc N1; Biên lai thu số tiền 10.200.000 đồng (tạm ứng án phí Hình sự sơ thẩm và thu lợi bất chính); Biên lai nộp số tiền 1.500.000 đồng (xử phạt vì phạm hành chính).

Ngày 02/11/2024, ông Trần Văn N2 (nộp thay Phan Thị Thu L) nộp biên lai thu số tiền 11.592.000 đồng (tạm thu tiền thu lợi bất chính).

Ngày 08/10/2024, bị cáo Võ Thị Thu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, kèm theo đơn kháng cáo là đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn; Biên lai thu số tiền 350.000 đồng và 6.000 đồng (phạt vi phạm hành chính).

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Võ Thị Thu T phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Phan Thị Thu L, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024 ở các đài B, T6, N3 148 lần với tổng số tiền đánh bạc là 208.558.000 đồng nên xác định bị cáo L phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có sai sót trong việc xác định tình tiết định khung vì bị cáo không có lần nào đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên. Trường hợp này chỉ xác định bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Xét kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Thị Thu L và Võ Thị Thu T:

+ Xét kháng cáo của bị cáo L: Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo L nộp tài liệu, chứng cứ thể hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, do bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi “*Đánh bạc*” nên không đủ điều kiện được hưởng án treo.

+ Xét kháng cáo của bị cáo T: Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo T có nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi 04 con nhỏ đang trong độ tuổi đi học nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tuy bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần nhưng các lần đánh bạc đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự nên đủ điều kiện được hưởng án treo.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L, đề nghị xử phạt bị cáo L từ 12 đến 15 tháng tù; chuyển hình phạt của bị cáo T từ 09 tháng tù sang 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Trong thời gian từ ngày 06 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 02 năm 2024, trên địa bàn thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận, Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề. Cụ thể như sau:

[2.1] Từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024, L có 148 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 208.558.000 đồng. Trong đó, có 13 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 81.877.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên. L thu lợi bất chính số tiền 31.192.000 đồng.

[2.2] Võ Thị Thu T đánh bạc 02 lần, cụ thể: Ngày 22/01/2024, đánh bạc tại đài M số tiền 5.156.000 đồng; Ngày 06/02/2024, đánh bạc tại đài Miền Bắc số tiền 6.576.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Võ Thị Thu T là 11.732.000 đồng.

[2.3] Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Võ Thị Thu T phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Phan Thị Thu L, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc từ ngày 06/01/2024 đến ngày 20/02/2024 ở các đài B, T6, N3 148 lần với tổng số tiền đánh bạc là 208.558.000 đồng nên xác định bị cáo L phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có sai lầm trong việc xác định tình tiết định khung đối với bị cáo vì bị cáo không có lần nào đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên. Trường hợp này chỉ xác định bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Thị Thu L và Võ Thị Thu T, thì thấy:

[3.1] Đối với Phan Thị Thu L: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do cấp sơ thẩm xác định sai khung hình phạt nên đã xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là chưa đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo nộp tài liệu, chứng cứ thể hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, do bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi “*Đánh bạc*” nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022

của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[3.2] Đối với Võ Thị Thu T: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 09 chín tháng tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi 04 con nhỏ đang trong độ tuổi đi học nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tuy bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, các lần đánh bạc đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thị Thu T, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Thu L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Thị Thu L.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Thu L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thị Thu T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Thị Thu T.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Thu T phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Thu T 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 14 - 01 - 2025).

Giao bị cáo Võ Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.200.000 đồng (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) do bị cáo Phan Thị Thu L nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0001640 ngày 08/10/2024 để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.592.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng*) do ông Trần Văn N2 (nộp thay bị cáo Phan Thị Thu L) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0000574 ngày 04/11/2024 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phan Thị Thu L, Võ Thị Thu T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 14 – 01 - 2025).

(*Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo T*).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND TP.P-T;
- Công an TP.P-T;
- Chi cục THADS TP.P-T;
- Các bị cáo;
- UBND phường B, TP. P-T;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Cao Thiện Vinh